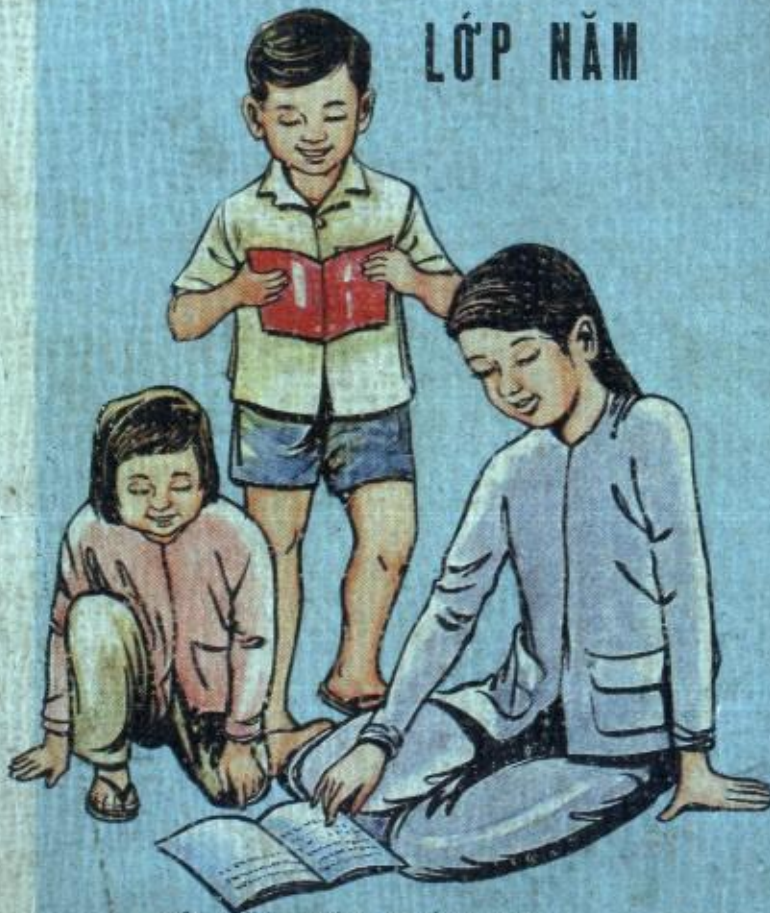


Em học vần

LỚP NĂM



BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC
XUẤT BẢN

CH 35N

Nhân-dân Hoa-Kỳ
với sự hợp tác của
Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục
Việt-Nam Cộng-Hòa
thân tặng
các Trường Tiểu-học Việt-Nam

[Handwritten signature in blue ink]

[Handwritten signature in red ink]

RSC69C500000

TỦ SÁCH
NGUYỄN TRỌNG TUẤN
Đền Tản Viên - A - Lục
22031975

EM HỌC VẤN

LỚP NĂM

SÁCH TẬP ĐỌC BẬC TIỂU - HỌC
BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC XUẤT BẢN
1969

HOA
TRUNG TÂM HỌC LIỆU BỘ VĂN HÓA GIÁO DỤC

TRUNG-TÂM HỌC-LIỆU BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC

In lần thứ nhất : 1964
In lần thứ hai : 1968
In lần thứ ba : 1969

Soạn-thảo dưới sự hướng-dẫn của

- Ông NGUYỄN VĂN BƯỜNG
Giám-Độc Nha Tiểu-Học
- Ông TRƯƠNG VĂN ĐỨC
Giám-Độc Nha Tiểu-Học
- Ông LÝ CHÁNH ĐỨC
Giám-Độc Trung-Tâm Học-Liệu

BAN BIÊN TẬP

- Ông VĂN CÔNG LẬU
- Ông LƯU VĂN LÊ
- Ông TRẦN TRỌNG PHAN
- Ông NGUYỄN BÁ THỌ
- Ông PHẠM VĂN VỆ

Soạn-giả

- Cô TRẦN THỊ ĐÌNH
- Bà NGUYỄN ĐĂNG HẢI
- Ông NGUYỄN NGỌC KINH

Chuyên-viên Tu-Thư

- Ông NGUYỄN HỮU THANH

Họa-sĩ

LỜI GIỚI THIỆU

Quyển EM HOC VẤN do một nhóm nhà giáo yêu nghề, giáo kinh nghiệm soạn thảo, là một công-trình giáo-huấn kết quả của sự hợp-tác quý báu giữa các nhà giáo Việt-Nam và các chuyên-viên giáo-dục trong Phái-bộ Kinh-tế Hoa-kỳ tại Việt-Nam, nhưt là Ông Irwin J. Suloway, thuộc Phái-đoàn Đại học-đường Southern Illinois.

Nhờ sự chăm-sóc về ấn-loát và sự hướng-dẫn trong cách trình-bày của Ông Chánh-sự-vụ Sở Học-liệu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục mà quyển EM HOC VẤN, có một vẻ mỹ-quan không kém sách dạy võ lòng ở các nước Âu-Mỹ.

Soạn quyển EM HOC VẤN, một mặt, các soạn-giả dựa vào tâm lý nhi-đồng, mặt khác, nghiên-cứu các phương-pháp dạy văn trong nước và ngoài nước để phối-hợp phương-pháp đọc nguyên-tiếng và phương-pháp đánh vần, rất thích-hợp với tnh-chất ngôn-ngữ và khả-năng học-hỏi của trẻ em Việt-Nam.

Về hình-thức, nhiều tranh và hình vẽ tô màu, hợp với trình-độ và sở thích của tuổi thơ. Lời văn giản-dị, tiếng thông thường, câu ngắn, sát với ngôn-ngữ học-sinh lớp võ lòng. Lời văn đối-thoại làm cho bài tập đọc thêm linh-động và hóm-thú. Mỗi bài học trình-bày vừa đẹp, vừa thích-ứng cho sự áp-dụng phương-pháp hoạt-động.

Về nội - dung, các câu rời, các bài tập đọc đều phân - ảnh cuộc sống vật - chất, tâm - lý và tình - cảm của lứa trẻ lên sáu, miêu - tả các hoạt - động thơ - ấu tại trường học, nơi gia - đình và trong xã - hội nhỏ hẹp mà chúng đang sống. Các đề - tài chọn lựa nhằm mục - đích đề cao dân - tộc tinh, duy - trì đạo - lý cổ - truyền và thuần - phong mỹ - tục, rèn - luyện óc quan - sát, phê - phán và tinh thần trách - nhiệm, xây - dựng sự đoàn - kết, nghĩa bè - bạn và tình tương - thân, tương - trợ. Các bài tập đọc được soạn dưới hình - thức câu chuyện kể mà nhân - vật chính là Ti, học sinh lớp Năm. Do đó, câu chuyện lúc nào cũng sát với hoàn - cảnh thực - tế.

Tóm lại, mặc dầu là một quyển sách khai - tâm về môn học Việt - ngữ, EM HỌC VĂN đã được một nhóm nhà giáo dày công nghiên - cứu và soạn - thảo với sự tham - gia ý - kiến của nhiều chuyên - viên giáo - dục Tôi tin rằng với quyển EM HỌC VĂN, giáo - chức có một phương - pháp dạy văn mới và các em học sinh Việt - Nam có thêm một quyển sách đẹp, hữu - ích và rẻ tiền.

Giám - đốc Nha Tiểu - học

CÁC EM HỌC-SINH THÂN-MẾN

Chắc các em thấy quyển sách này được in đẹp-đẽ, tranh vẽ và bài soạn công-phu, khiến các em vui thích ham học.

Các em hãy giữ-gìn nắn-niu nó :

- Tay các em có sạch-sẽ, các trang sách mới không bị các vết bẩn của mực, bụi-bậm hoặc mờ-hối.
- Nên lật mở các trang cho thông-thả, dùng để sách bị ai giằng-co làm rách nát hoặc cuốn góc. Nếu cần đánh dấu trang thì dùng một miếng giấy cứng nhỏ hoặc một cái tăm sạch ; dùng gấp nát trang giấy.
- Sách này còn dùng cho các niên-học sau, cho các em đến sau mười, vậy các em dùng để ai vẽ gạch bậy-bạ. Các em dùng ghi-chú gì vào sách. Nếu cần lắm thì chỉ ghi rất nhẹ tay bằng bút chì để sau dễ tẩy đi (ví-dụ như trong sách Toán).
- Trong nhà, các em nên có chỗ để sách cho ngăn nắp, dùng vớt bừa-bãi, cũng dùng ấn nhét bừa đầy cấp khi đi học, mà phải để cho ngay-ngắn, tươm-tất, như thế sách mới lâu hồng.

Giữ sách được sạch-sẽ, nguyên lành, các em sẽ tự-hào là học-sinh ngoan, làm vui lòng thầy, cô, và nhất là tránh được cho các em dùng sau khỏi bực mình vì sách bẩn hoặc hư, rách.

GIÁM-ĐỐC NHA TIỂU-HỌC VÀ GIÁO-DỤC CỘNG-ĐỒNG

LỜI NÓI ĐẦU

Từ trước đến nay, trong việc dạy vỡ lòng chữ quốc-ngữ, hai phương-pháp thông-dụng hơn hết là :

- phương-pháp đánh vần hay « phương-pháp tổng-hợp ».
- phương-pháp đọc nguyên tiếng hay « phương-pháp phân-tích ».

Phương-pháp đánh vần : Dạy trẻ học nguyên-âm và phụ-âm trước, rồi với các nguyên-âm và phụ-âm đã biết, trẻ sẽ ráp thành vần, tiếng và câu. Phương pháp này còn gọi là phương-pháp tổng-hợp, đi từ trừu-tượng đến cụ-thể, từ cái vô nghĩa, đến cái có nghĩa (chữ « b » đứng riêng rẽ trừu-tượng và vô nghĩa, tiếng « ba » cụ-thể và có nghĩa). Vì vậy, phương-pháp tổng-hợp buồn tẻ và kết-quả chậm.

Phương-pháp đọc nguyên tiếng : Khởi đầu cho trẻ nhận-xét câu trọn nghĩa rồi giúp trẻ phân-tách lần hồi ra tiếng, vần và chữ. Phương-pháp này còn gọi là phương-pháp phân-tích, tự-nhiên hơn, đi đúng với tâm-lý trẻ nhưng vì áp-dụng chưa đúng mức nên không đem lại kết-quả mong muốn.

Soạn quyển *EM HỌC VẦN*, chúng tôi phối-hợp hai phương-pháp phân-tích và tổng-hợp mà chúng tôi tạm gọi là phương-pháp hỗn-hợp. Làm việc này, chúng tôi dựa vào quan-niệm mới về giáo-dục, và kinh-nghiệm đã thấu lượm được sau nhiều năm dạy lớp mẫu-giáo và lớp vỡ lòng.

Quan-niệm đó là :

— Dạy trẻ tập đọc không phải chỉ dạy cho trẻ biết kỹ-thuật căn-bản cần-thiết : « ĐỌC », mà phải giúp trẻ hiểu rõ những tiếng, câu hoặc bài mà chúng đọc. Ngoài ra, lại còn phải cung-cấp cho trẻ một phương-tiện khác để phát-biểu tư-tưởng : « VIẾT ».

— Dạy trẻ tập đọc cũng là lợi-dụng cơ-hội trẻ ham đọc và viết để thúc-đẩy các hoạt-động tinh-thần khác như : quan-sát, so-sánh, phân-tích (những hoạt-động tinh-thần có giá-trị ngang hàng với *đọc* và *viết*).

Kinh-nghiệm đó là :

— Trẻ em vốn thích đọc những tiếng hoặc câu trọn nghĩa hơn là những chữ rời-rạc, vô-nghĩa (khuy-nh-hướng toàn bộ). Từ câu hoặc tiếng, trẻ phân-biệt được các yếu-tố câu-thành : Ván và Chữ (khả-năng phân-tích). Rồi sau cùng, nhờ các yếu-tố riêng biệt (chữ và ván), trẻ mới ráp lại toàn bộ tiếng và câu (khả-năng tổng-hợp).

— Chữ script là gạch nối liên giữa chữ in và chữ viết thường. Chữ script đơn-giản, dễ nhớ và dễ viết, vì chỉ cần gạch đường thẳng và vẽ vòng tròn, điều mà đứa trẻ nào cũng làm được dễ-dàng. Khi đã đọc và viết được chữ script, trẻ sẽ đọc chữ in dễ-dàng cũng như đọc và viết dễ-dàng chữ viết thường.

Do đó, muốn dạy một bài tập đọc theo *phương-pháp hỗn-hợp*, cần thực-hiện ba giai-đoạn chính như sau :

GIAI-ĐOẠN I : Chúng tôi gọi là giai-đoạn nhận-xét toàn bộ. Chúng ta cho học-sinh quan-sát, nhận-xét tranh hoặc hình cùng với câu hoặc tiếng tương-

ứng. Câu hoặc tiếng chọn cho học-sinh quan-sát là những câu hoặc tiếng điển-tả hoạt-động hoặc đồ vật rất quen-thuộc với trẻ, liên-quan với đời sống thực-tế hằng ngày. Trong giai-đoạn này, trẻ quan-sát và đọc những câu hoặc tiếng có chứa đựng chữ hoặc vần sẽ học.

GIAI-ĐOẠN II : Chúng tôi gọi là giai-đoạn phân-tích. Đền đây trẻ đã quen-thuộc với câu hoặc tiếng đã quan-sát và lập lại được. Chúng ta hướng-dẫn tách rời tiếng ra khỏi câu và ván, hoặc chữ ra khỏi tiếng bằng cách nhận-xét và so-sánh tự-dạng và cách phát-âm. Trẻ ý-thức được câu gồm nhiều tiếng và tiếng gồm nhiều vần hoặc chữ.

GIAI-ĐOẠN III : Chúng tôi gọi là giai-đoạn tổng-hợp. Chúng ta hướng-dẫn ráp chữ đã biết rời thành vần hoặc tiếng, ráp tiếng đã biết rời thành câu. Sau cùng, ngoài các tiếng học xong trẻ còn đọc được những tiếng khác cùng chữ hoặc cùng vần, vì trẻ đã quen cách hòa-âm các chữ và vần theo lối tổng hợp.

Ba giai-đoạn áp-dụng trong phương-pháp tập đọc trên giúp học-sinh lúc nào cũng hằng-hái, vui vẻ, cố gắng học-tập. Chúng tập đọc một cách tự-nhiên và hứng-khởi, vì được đặt trong không-khí hoạt-động, thuận-lợi cho việc khám-phá thế-giới kỳ-diệu của ngôn-ngữ.

Cùng với phương-pháp hỗn-hợp dùng trong quyển *EM HỌC VẦN*, chúng tôi chú-trương dạy đọc và viết chữ script cho đến khi học-sinh biết qua các nguyên-âm và phụ-âm nghĩa là hết các mẫu-tự. Chúng tôi đã thí-nghiệm lối chữ viết này để dạy trẻ em lớp vỡ lòng và đã thu-thập được kết-quả khá-quan.

Sau đây là những đặc-điểm của quyển *EM*
HỌC VẤN :

I. NHÂN-VẬT : Chúng tôi dùng ba nhân-vật
CHI, TI, TƠ và diễn-tả mọi sinh-hoạt của ba nhân-vật
ấy ở trường, ngoài đường, trong gia-đình để trẻ có
địp theo dõi hành-động của những người đóng tình-
cảnh, tâm-lý mà học cho có hứng-thú và sát với
thực-tê.

II. HÌNH : Để giúp trẻ dễ nhớ và vui-vẻ học,
trong những bài dạy chữ cái, nếu có thể được,
chúng tôi lựa một đồ vật hay một sinh-vật có hình
tương-tợ với chữ học, đem trình-bày cho trẻ quan-
sát và so-sánh. Nếu không tìm được một đồ vật hay
một sinh-vật có hình tương-tợ với chữ học, chúng
tôi trình-bày một đồ vật hay một sinh-vật gợi ý.
Ngoài ra, mỗi bài đều có hình vẽ tô màu, thích-hợp
với chữ hay vấn phải học.

III. TRANH : Ngoài những hình chỉ về người,
vật hay đồ-đặc quen-thuộc với học-sinh, mỗi bài còn
có tranh, trình-bày một hoạt-cảnh của các nhân-vật
chính, liên-quan đến bài học hay bài tập đọc.

IV. TẬP ĐỌC :

1) Cách phân chia bài học.

Về việc phân chia bài học, chúng tôi cho học
nguyên-âm lần với phụ-âm trước và học đến đâu thì
chấp thành câu đến đó. Chúng tôi dùng chữ script

để dạy. Những chữ hình-dáng đơn-sơ dạy trước,
chữ hình-dáng khó dạy sau.

Về nguyên-âm, chúng tôi không có bài dạy riêng
chữ «*ă*» và «*â*» vì sợ lẫm lẫn với «*á*» và «*ơ*».

Về phụ-âm, chúng tôi không có bài dạy riêng
chữ «*q*» vì luôn luôn «*q*» đi cặp với «*u*».

Về vấn, chúng tôi sắp :

a) *vấn khởi đầu bằng một nguyên-âm* :

— vấn có vận tron (nguyên-âm ở cuối như :
ai, oi...) học trước.

— vấn có vận cán (phụ-âm ở cuối như : *am,*
im...) học kế.

b) *vấn khởi đầu bằng hai nguyên-âm* :

— vấn có vận cán (phụ-âm ở cuối như : *iên,*
uôn...) học trước.

— vấn có vận-tron (nguyên-âm ở cuối như :
iêu, uôi...) học sau.

— vấn khởi đầu bằng y như : *ya, yu, ynh...*

c) *vấn có thể hòa-âm được* :

— *oa, oe, uê, uơ uy,*

— *oac, oam, oan, oao, oap, oat, oay.*

— *oăc, oăm, oăn, oăt,*

— *oem, oen, oeo, oet,*

— *uân, uât, uây, uơn,*

— *uya, uyt, uyu.*

- oang, oanh, oanh, oang,
- uáng, uêch, uyên, uyết, uych, uynh,

Những vấn nêu trên không cần phải dạy riêng, vì nêu phải ráp với phụ-âm thì sự hòa âm rất gò-ép. Thí-dụ: từ trước tới nay, muốn dạy tiếng «thoa» thì trước hết phải dạy «oa» (người miền Nam đọc là hoa). Nếu ráp «th» (thờ) vào «oa» (hoa) thì thành thờ-hoa chứ không phải tho a (thoa) được. Do đó, muốn dạy tiếng «thoa», chúng tôi chủ trương hòa-âm «tho» và «a» thành thoa.

Những vấn nấy được lồng vào 9 bài tập đọc ở cuối quyển vấn và được chỉ dẫn lời phân-tách để hòa-âm.

2) Cách soạn bài tập đọc.

Bài tập đọc diễn-tả những cảnh liên-hệ đến đời sống của trẻ mà nhân-vật điển-hình là CHI, TÍ, TƠ. Từ đầu đến cuối, chúng tôi tôn-trọng nguyên-tác giáo-khoa, tuấn-tự đi từ dễ đến khó. Chúng tôi cố tránh dùng những danh-từ Hán-Việt.

Mỗi bài tập đọc dài nhưt là 11 câu, và mỗi câu chỉ được tới 8 tiếng.

Trong các bài tập đọc, chúng tôi dùng tiếng miền Nam, nhưng nếu có những tiếng chưa thông-dụng lắm, chúng tôi ghi-chú tiếng miền Bắc.

V. TẬP VIẾT :

Từ bài 1 đến bài 33, chúng tôi tập trẻ viết theo lời *script*.

Từ bài 34 đến bài 45, chúng tôi tập trẻ chuyển sang lời chữ viết thường. Những chữ hình-dáng giống như chữ *script* được dạy trước, những chữ hình-dáng khó được dạy sau. Những tiếng, những chữ câu mà chúng tôi chọn trong phần. «em viết» chỉ có tánh-cách hướng-dẫn, thấy có thể thay-đổi và cho viết nhiều hay ít hàng, tùy theo trình-độ học-sinh.

Trong 9 bài cuối, chúng tôi viết chữ hoa ở đầu câu và tên các nhân-vật để học-sinh nhìn chữ hoa cho quen mắt.

VI. CAU HÁT VÀ TRÒ CHƠI : Từ bài 8 đến bài 33, chúng tôi thêm một bài hát hoặc hò, hoặc vè ở cuối bài học. Các bài nấy được soạn nhằm hai mục-đích :

- kiểm-điểm những chữ đã dạy trong bài,
- gây hứng-thú cho trẻ em.

Chúng tôi sửa lại những câu hát xưa cho hợp với hoàn-cảnh hiện tại, cho có tánh-cách giáo-dục. Giáo-viên có thể dùng nhiều bài hát để tổ-chức trò chơi cho trẻ em ngay trong giờ tập đọc, hoặc trong những giờ thể-dục, hoặc hoạt-động thanh-niên.

Quyển văn này chia ra làm năm phần chính và gồm bài:

- 1— Chuẩn bị học-sinh trước khi dạy văn (7 bài).
- 2— Học nguyên-âm, phụ-âm và các dấu (26 bài).
- 3— Học phụ-âm ghép (6 bài).
- 4— Học văn (25 bài).
- 5— Bài dạy những vấn đề hòa-âm (9 bài).

Trung-bình mỗi tuần, giáo-viên có thể dạy 4 bài; vậy, sau 17 tuần, nghĩa là sau 4 tháng và một tuần (đệ nhất lục cá-nguyệt) thì trẻ em sẽ học xong quyển văn này.

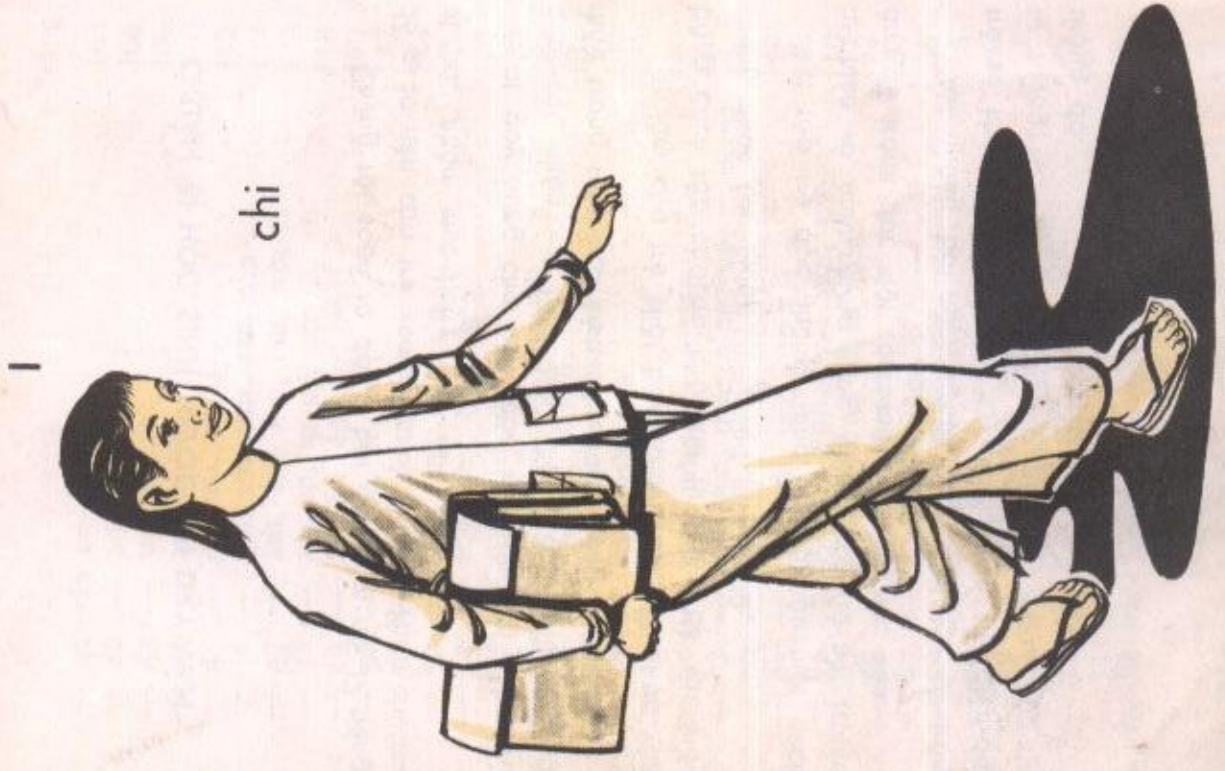
Soạn quyển *EM HỌC VĂN*, chúng tôi muốn trình bày cùng các giáo-viên một phương pháp tập đọc mà phần đông có thể đem áp-dụng dễ-dàng. Cách sắp xếp bài học như trên nhằm mục-đích làm giảm phần khó-khăn cho các bạn phụ-trách lớp Năm.

Với các em, chúng tôi mong hình-thức mới-mẻ của quyển văn sẽ đem lại hứng-thú để giúp các em mau biết đọc, biết viết.

M U C L U C

Trang

Từ Bài	1	đền	7	Phán chuẩn-bị trước khi dạy văn.	
—	8	chữ i	.	.	38
—	9	dấu sắc	.	.	40
—	10	chữ t, dấu hỏi.	.	.	42
—	11	l, — huyên	.	.	44
—	12	o, — nặng	.	.	46
—	13	c	.	.	48
—	14	a	.	.	50
—	15	d	.	.	52
—	16	đ, dấu ngã.	.	.	54
—	17	u	.	.	56
—	18	ư	.	.	58
—	19	ơ	.	.	60
—	20	ô	.	.	62
—	21	b	.	.	64
—	22	e	.	.	66
—	23	ê	.	.	68
—	24	n	.	.	70
—	25	m	.	.	72
—	26	h	.	.	74
—	27	v	.	.	76
—	28	y	.	.	78
—	29	x	.	.	80
—	30	k	.	.	82
—	31	g	.	.	84
—	32	r	.	.	86
—	33	s	.	.	88
—	34	phụ-âm ghép ch, nh	:	:	90
—	35	— th, kh	.	.	92
—	36	— ph, gh	.	.	94
—	37	— ng, ngh.	.	.	96
—	38	— tr, qu	.	.	98
—	39	— gi,	.	.	100
—	40	vấn ai, oi, ui	.	.	102



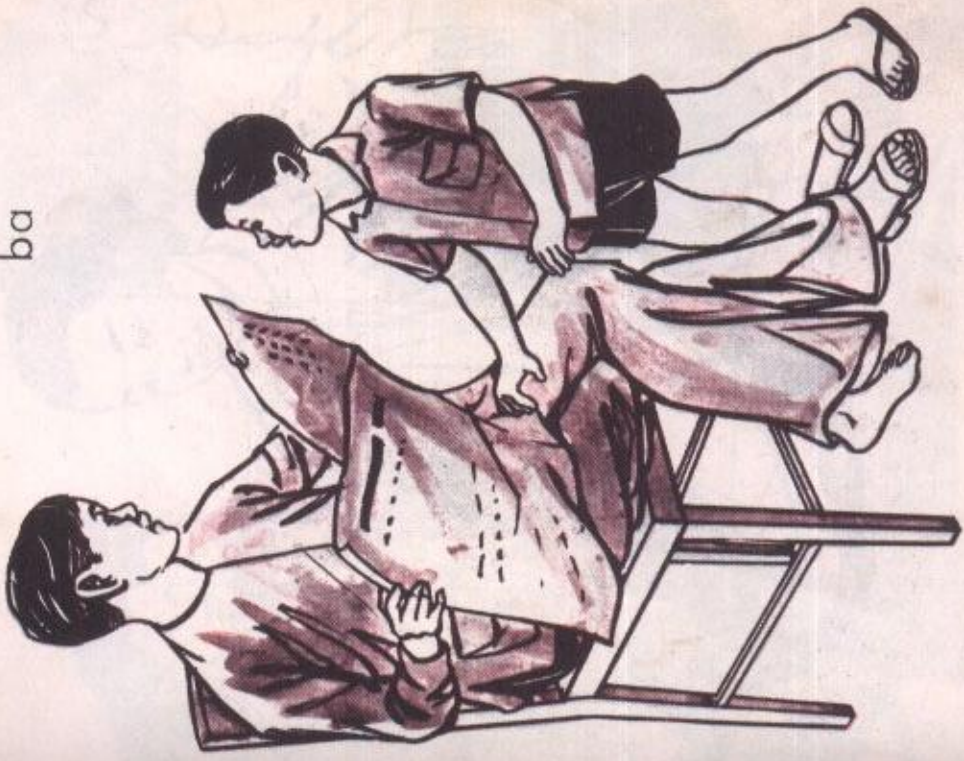
chi

1



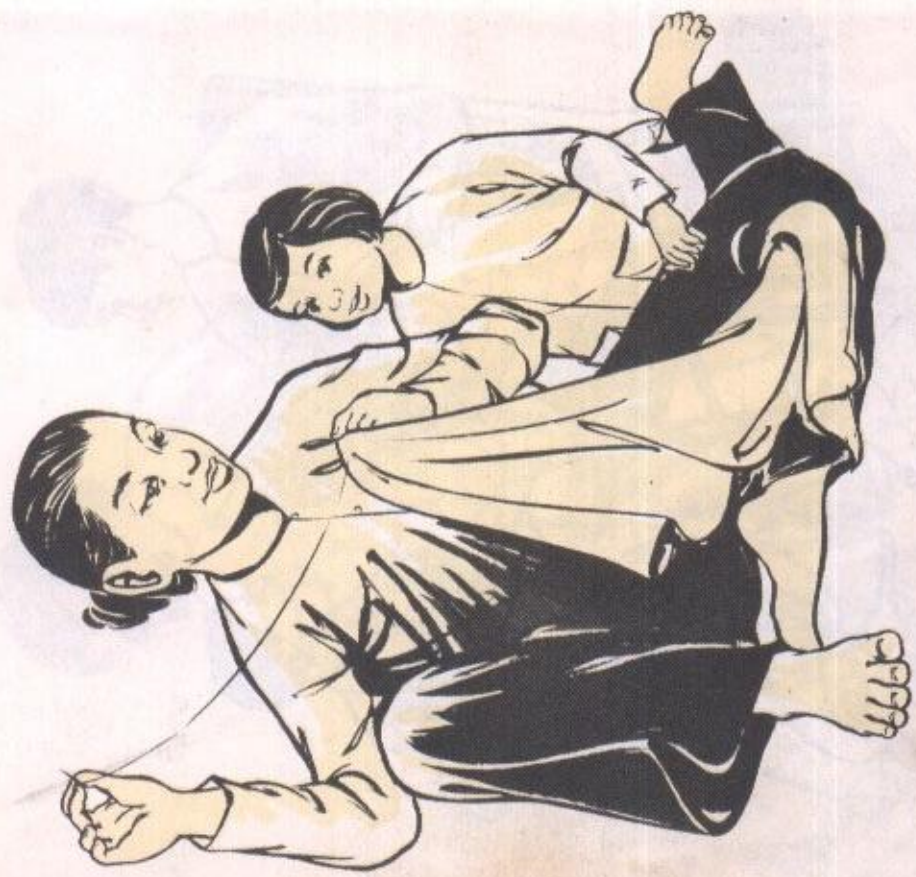
ti

ba



to





mā

2



ba ti dì xe dō



ti tơ đi bộ



3

tơ bê cà





ti vè cǎ



ti bē du dù



chī wéi dù dù



5



béi tǒu té